

Số: 13769 /TTr-UBND

Khánh Hòa, ngày 03 tháng 12 năm 2024

## TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Khánh Hòa

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Ngày 17/10/2024, Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 21/2024/TT-BYT quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, theo đó các Thông tư của Bộ Y tế sẽ hết hiệu lực kể từ ngày 01/01/2025 gồm: Thông tư số 21/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 quy định khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp; Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trong toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trong một số trường hợp.

Theo khoản 3, 4 Điều 9 Thông tư 21/2024/TT-BYT quy định: “3. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quy định tại khoản 6 Điều 110 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và không được vượt giá cao nhất của dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định. 4. Về hình thức văn bản định giá hoặc điều chỉnh giá: thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 24 của Luật Giá”.

Khoản 6 Điều 110 Luật Khám bệnh, chữa bệnh quy định: “6. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh quy định tại điểm b khoản 5 Điều này đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn quản lý thuộc phạm vi được phân quyền nhưng không vượt quá giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định”.

Điểm b khoản 5 Điều 110: “Quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám

bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Y tế và các Bộ khác”.

Khoản 1 Điều 24 Luật Giá năm 2023 quy định: “1. Văn bản định giá hoặc điều chỉnh giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền định giá ban hành là văn bản hành chính. Việc ban hành văn bản được thực hiện như sau:

- a) Lập phương án giá;
- b) Thẩm định phương án giá;
- c) Trình và ban hành văn bản định giá, điều chỉnh mức giá.”

Như vậy, đối với việc xác định giá cụ thể của dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh sẽ được ban hành dưới hình thức Văn bản hành chính.

Từ các quy định nêu trên, xét đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 5409/TTr-SYT ngày 27/11/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Khánh Hòa theo hình thức văn bản hành chính, với những nội dung như sau:

## **I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

### **1. Về cơ sở pháp lý**

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;
- Luật Giá ngày 19/6/2023;
- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;
- Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;
- Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh.

### **2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Hiện nay, giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán áp dụng theo quy định tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ Y tế; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc

tỉnh Khánh Hòa áp dụng theo Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (ban hành căn cứ Thông tư số 21/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ Y tế).

Ngày 17/10/2024, Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 21/2024/TT-BYT quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, theo đó các Thông tư của Bộ Y tế sẽ hết hiệu lực kể từ ngày 01/01/2025 gồm: Thông tư số 21/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 quy định khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp; Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trong toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trong một số trường hợp.

- Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, trong đó quy định hồ sơ và thủ tục phê duyệt phương án giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

+ Tại khoản 7 Điều 15 quy định trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: *“7. Đề nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh có biến động hoặc các yếu tố hình thành giá biến động tăng hoặc giảm đảm bảo phù hợp với biến động của giá dịch vụ trên thị trường hoặc biến động của chỉ số giá tiêu dùng do Quốc hội công bố hàng năm hoặc chủ trương, chính sách của Nhà nước thay đổi.”*

+ Tại khoản 3 Điều 6 quy định: *“3. Các khoản chi phí trong yếu tố hình thành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh được xác định theo một trong các cách sau đây:*

*a) Đối với những yếu tố chi phí hình thành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trên thị trường có sản phẩm so sánh mà đơn vị thu thập được thông tin thì được sử dụng phương pháp so sánh theo quy định tại mục 2 của Thông tư này để xác định chi phí. Trường hợp không có đủ 03 đơn vị cung ứng thì người đứng đầu đơn vị lập phương án giá chịu trách nhiệm việc quyết định sử dụng thông tin thực tế thu thập được.”*

- Yếu tố tiền lương là một yếu tố chi phí quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đã được điều chỉnh tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, cụ thể:

+ Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 73/2024/NĐ-CP: quy định mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng từ ngày 01/07/2024. Nghĩa là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải thanh toán lương cho viên chức, người lao động theo mức tiền lương cơ sở 2,34 triệu đồng từ 01/7/2024 trong khi giá khám bệnh, chữa bệnh hiện nay yếu tố tiền lương tính theo mức 1,8 triệu đồng.

+ Khoản 4 Điều 4. *“Quỹ tiền thưởng hằng năm quy định tại Điều này nằm ngoài quỹ khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, được xác*

định bằng 10% tổng quỹ tiền lương (không bao gồm phụ cấp) theo chức vụ, chức danh, ngạch, bậc và cấp bậc quân hàm của các đối tượng trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị". Tuy nhiên, hiện nay theo Thông báo số 463/TB-VPCP ngày 10/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ mới cho phép điều chỉnh lương cơ bản 2,34 triệu đồng, chưa cho phép tính yếu tố Quỹ thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP nên lần điều chỉnh giá đợt này chưa tính tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

Trên cơ sở đề xuất của Sở Y tế về việc điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh: giữ nguyên kết cấu theo các chuyên ngành tại Thông tư số 21/2023/TT-BYT về giá không BHYT và Thông tư số 22/2023/TT-BYT giá BHYT chỉ điều chỉnh yếu tố tiền lương từ mức 1,8 triệu đồng lên 2,34 triệu đồng chưa bao gồm quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

- Yếu tố cấu thành giá: Theo quy định tại khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của Bộ Y tế tại Thông tư số 21/2023/TT-BYT, Thông tư số 22/2023/TT-BYT thì mức giá dịch vụ KBCB bao gồm yếu tố: (1) chi phí trực tiếp + phụ cấp và (2) chi phí tiền lương (theo mức lương cơ sở 1,8 triệu đồng), chưa tính các yếu tố chi phí quản lý, khấu hao tài sản cố định, thuế thu nhập doanh nghiệp, chi phí khác, mức tích lũy hoặc mức lợi nhuận dự kiến.

Do đó, các đơn vị đề xuất mức giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại chỉ thực hiện tính lại yếu tố tiền lương theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng, (lấy chi phí tiền lương trong kết cấu giá của dịch vụ là 1,8 triệu đồng chia 1,8 triệu đồng rồi nhân với 2,34 triệu đồng) và không thay đổi chi phí trực tiếp.

$$\begin{array}{l} \text{Chi phí tiền lương mới} \\ = \end{array} \quad \frac{\text{Chi phí tiền lương kết cấu vào giá} \\ \text{theo TT21, 22 (không làm tròn)}}{1.800.000} \times 2.340.000$$

Như vậy: Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo tiền lương mới = chi phí trực tiếp + Chi phí tiền lương mới.

Để đảm bảo tính kịp thời và thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh. Vì vậy, việc ban hành nghị quyết theo hình thức văn bản hành chính quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa quản lý là thực sự cần và rất cấp thiết.

## II. TÊN GỌI

Nghị quyết quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Khánh Hòa.

## III. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

### 1. Mục đích

Việc xây dựng Nghị quyết theo hình thức văn bản hành chính nhằm rút ngắn quy trình để kịp thời quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do Nhà nước định giá theo đúng thời gian quy định của Chính phủ và Bộ Y tế, tạo cơ sở pháp lý cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa thực hiện.

### 2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân theo văn bản hành chính đảm bảo yêu cầu về tính hợp pháp, tuân thủ đúng quy định về thẩm quyền, hình thức và trình tự thủ tục, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

## IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CHÍNH CỦA NGHỊ QUYẾT

### 1. Bố cục

Nghị quyết gồm 04 điều:

- Điều 1: Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.
- Điều 2: Giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.
- Điều 3: Điều khoản chuyên tiếp.
- Điều 4: Tổ chức thực hiện.

### 2. Nội dung chính

#### 2.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc địa bàn tỉnh Khánh Hòa quản lý.

Các nội dung khác có liên quan không quy định trong Nghị quyết này thì áp dụng quy định của pháp luật hiện hành.

#### 2.2. Đối tượng áp dụng

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa quản lý;

- Người bệnh tham gia bảo hiểm y tế; người bệnh chưa tham gia bảo hiểm y tế; người bệnh có thể bảo hiểm y tế nhưng đi khám bệnh, chữa bệnh hoặc sử dụng các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu;

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2.3. Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc địa bàn tỉnh Khánh Hòa quản lý cho từng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, mỗi đơn vị gồm:

- Giá dịch vụ khám bệnh, hội chẩn.

- Giá dịch vụ ngày giường điều trị.

- Giá dịch vụ kỹ thuật, xét nghiệm.

- Giá dịch vụ kỹ thuật thực hiện bằng phương pháp vô cảm gây tê chưa bao gồm chi phí thuốc và oxy sử dụng cho dịch vụ theo quy định. Chi phí thuốc và oxy thanh toán với cơ quan bảo hiểm xã hội và người bệnh theo thực tế sử dụng và kết quả mua sắm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

2.4. Đề xuất mức giá:

- Mức giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh ban hành kèm theo Nghị quyết này bao gồm chi phí trực tiếp và tiền lương, tiền công, phụ cấp và các khoản đóng góp theo quy định; trong đó chi phí tiền lương theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng, chưa bao gồm quỹ thưởng theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ;

- Đồng thời không vượt giá cao nhất của dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định.

2.5. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với người bệnh đang điều trị tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực và ra viện hoặc kết thúc đợt điều trị ngoại trú sau thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực: tiếp tục được áp dụng mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ Y tế và Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh Khánh Hòa.

2.6. Đề xuất thời gian và hiệu lực thực hiện:

Nghị quyết quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa quản lý có

hiệu lực kể từ ngày 01/01/2025 và Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh Khánh Hòa hết hiệu lực.

Trên đây là Tờ trình đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Khánh Hòa quản lý theo hình thức văn bản hành chính.

Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa xem xét, quyết định./.

*(Đính kèm Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Khánh Hòa và các tài liệu liên quan)*

**Nơi nhận (VBĐT):**

- Như trên;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- Thành viên UBND tỉnh;
- Các Sở: Y tế; Tài chính, Tư pháp;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Các phòng: TH, KT;
- Lưu: VT, CNG, NN.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT.CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đình Văn Thiệu**

Số: /NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Khánh Hòa**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA  
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ .....**

*Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;*

*Căn cứ Luật Giá ngày 19/6/2023;*

*Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật giá;*

*Căn cứ Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;*

*Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;*

*Xét Tờ trình số ...../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số ...../BC-BVHXH ngày ... tháng ... năm 2024 của Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

## 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa quản lý.

Các nội dung khác có liên quan không quy định trong Nghị quyết này thì áp dụng quy định của pháp luật hiện hành.

## 2. Đối tượng áp dụng

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa quản lý;

- Người bệnh tham gia bảo hiểm y tế; người bệnh chưa tham gia bảo hiểm y tế; người bệnh có thẻ bảo hiểm y tế nhưng đi khám bệnh, chữa bệnh hoặc sử dụng các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu;

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

## **Điều 2. Giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh**

1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này là 20 (hai mươi) Phụ lục quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại từng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gồm:

- Giá dịch vụ khám bệnh, hội chẩn.
- Giá dịch vụ ngày giường bệnh.
- Giá dịch vụ kỹ thuật, xét nghiệm.
- Giá dịch vụ kỹ thuật thực hiện bằng phương pháp vô cảm gây tê chưa bao gồm chi phí thuốc và oxy sử dụng cho dịch vụ theo quy định. Chi phí thuốc và oxy thanh toán với cơ quan bảo hiểm xã hội và người bệnh theo thực tế sử dụng và kết quả mua sắm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mức giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh ban hành kèm theo Nghị quyết này bao gồm chi phí trực tiếp và tiền lương, tiền công, phụ cấp và các khoản đóng góp theo quy định; trong đó chi phí tiền lương theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng, chưa bao gồm quỹ thưởng theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP

ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Đồng thời không vượt giá cao nhất của dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định

### **Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp**

Đối với người bệnh đang điều trị tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực và ra viện hoặc kết thúc đợt điều trị ngoại trú sau thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực: tiếp tục được áp dụng mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ Y tế và Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh Khánh Hòa.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh về việc ban hành mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa hết hiệu lực kể từ ngày 01/01/2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hoà Khoá..., Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2024, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Y tế;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;

**CHỦ TỊCH**

- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh;
- VP Đoàn ĐHQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm công báo (02 bản);
- Lưu: VT, NBG.

Số: 5409 /TTr-SYT

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 11 năm 2024

### TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Khánh Hòa

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Ngày 17/10/2024, Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 21/2024/TT-BYT quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, theo đó các Thông tư của Bộ Y tế sẽ hết hiệu lực kể từ ngày 01/01/2025 gồm: Thông tư số 21/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 quy định khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp; Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trong toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trong một số trường hợp.

Theo khoản 3, 4 Điều 9 Thông tư 21/2024/TT-BYT quy định:

“3. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quy định tại khoản 6 Điều 110 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và không được vượt giá cao nhất của dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định.

4. Về hình thức văn bản định giá hoặc điều chỉnh giá: thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 24 của Luật Giá”.

Theo quy định tại Khoản 6 Điều 110 của Luật khám bệnh, chữa bệnh quy định:

“6. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định **giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh** quy định tại điểm b khoản 5 Điều này đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn quản lý thuộc phạm vi được phân quyền nhưng không vượt quá giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định”.

Theo điểm b Khoản 5 Điều 110: “Quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Y tế và các Bộ khác”.

Và theo khoản 1 Điều 24 Luật Giá năm 2023 quy định:

“1. Văn bản định giá hoặc điều chỉnh giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền định giá ban hành là văn bản hành chính. Việc ban hành văn bản được thực hiện như sau:

- a) Lập phương án giá;
- b) Thẩm định phương án giá;
- c) Trình và ban hành văn bản định giá, điều chỉnh mức giá.”

Ngày 04/11/2024, Sở Tư pháp đã có Công văn số 2145/STP-NV1 về việc ý kiến đối với vướng mắc về hình thức xây dựng văn bản định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, theo đó, đã hướng dẫn về thẩm quyền quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh **thuộc thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh** và hình thức văn bản quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh sẽ được ban hành dưới **hình thức văn bản hành chính**.

Trên cơ sở góp ý kiến của Sở Tài chính tại văn bản 5982/STC-QLG ngày 22/11/2024 về việc tham gia ý kiến về giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Sở Y tế đã giải trình tại Báo cáo thẩm định đồng thời tiếp thu hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023.

Từ các quy định nêu trên, Sở Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Khánh Hòa theo hình thức văn bản hành chính, với những nội dung như sau:

## I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

### 1. Về cơ sở pháp lý

Văn bản được ban hành trên cơ sở các căn cứ pháp lý sau:

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;
- Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

- Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật giá;

- Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

- Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh.

## **2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Hiện nay, giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán áp dụng theo quy định tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ Y tế; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh Khánh Hòa áp dụng theo Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (ban hành căn cứ Thông tư số 21/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ Y tế).

Ngày 17/10/2024, Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 21/2024/TT-BYT quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, theo đó các Thông tư của Bộ Y tế sẽ hết hiệu lực kể từ ngày 01/01/2025 gồm: Thông tư số 21/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 quy định khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp; Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trong toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trong một số trường hợp.

- Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, trong đó quy định hồ sơ và thủ tục phê duyệt phương án giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh:

+ Tại khoản 7 Điều 15 quy định trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: *“7. Đề nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh có biến động hoặc các yếu tố hình thành giá biến động tăng hoặc giảm đảm bảo phù hợp với biến động của giá dịch vụ trên thị trường hoặc biến động của chỉ số giá tiêu dùng do Quốc hội công bố hàng năm hoặc chủ trương, chính sách của Nhà nước thay đổi.”*

+ Tại khoản 3 Điều 6 quy định: *“3. Các khoản chi phí trong yếu tố hình thành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh được xác định theo một trong các cách sau đây:*

a) Đối với những yếu tố chi phí hình thành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trên thị trường có sản phẩm so sánh mà đơn vị thu thập được thông tin thì được sử dụng phương pháp so sánh theo quy định tại mục 2 của Thông tư này để xác định chi phí. Trường hợp không có đủ 03 đơn vị cung ứng thì người đứng đầu đơn vị lập phương án giá chịu trách nhiệm việc quyết định sử dụng thông tin thực tế thu thập được.”

- Yếu tố tiền lương là một yếu tố chi phí quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Nghị định 96/2023/NĐ-CP đã được điều chỉnh tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, cụ thể:

+ Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 73/2024/NĐ-CP: quy định **mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng từ ngày 01/07/2024**. Nghĩa là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải thanh toán lương cho viên chức, người lao động theo mức tiền lương cơ sở 2,34 triệu đồng từ 01/7/2024 trong khi giá KBCB hiện nay yếu tố tiền lương tính theo mức 1,8 triệu đồng.

+ Khoản 4 Điều 4. “Quỹ tiền thưởng hằng năm quy định tại Điều này nằm ngoài quỹ khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, được xác định bằng 10% tổng quỹ tiền lương (không bao gồm phụ cấp) theo chức vụ, chức danh, ngạch, bậc và cấp bậc quân hàm của các đối tượng trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị”. Tuy nhiên, hiện nay theo Thông báo Thông báo số 463/TB-VPCP ngày 10/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ mới cho phép điều chỉnh lương cơ bản 2,34 triệu đồng, chưa cho phép tính yếu tố Quỹ thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP nên lần điều chỉnh giá đợt này chưa tính tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

Đồng thời, Bộ Y tế và Bảo hiểm xã hội Việt Nam cũng đã có văn bản hướng dẫn đối với phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: giữ nguyên yếu tố chi phí trực tiếp và chi phí phụ cấp thường trực, phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật theo cơ cấu giá của các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Thông tư số 21/2023/TT-BYT, Thông tư 22/2023/TT-BYT; chi phí tiền lương kết cấu vào giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh được điều chỉnh theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng. (Công văn số 6417/BYT-KHHC ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế; Công văn số 4167/BHXH-CSYT ngày 14/11/2024 của BHXH Việt Nam)

Từ các nội dung nêu trên cùng với sự thống nhất của Hội đồng thẩm định phương án giá và ý kiến góp ý Sở Tài chính tại Công văn số 5982/STC-QLG ngày 22/11/2024, Sở Y tế đề xuất điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh: giữ nguyên kết cấu theo các chuyên ngành tại Thông tư số 21/2023/TT-BYT về giá không BHYT và Thông tư số 22/2023/TT-BYT giá BHYT chỉ điều chỉnh yếu tố tiền lương từ mức 1,8 triệu đồng lên 2,34 triệu đồng chưa bao gồm quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

- Yếu tố cấu thành giá: Theo quy định tại khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của Bộ Y tế tại Thông tư số 21/2023/TT-BYT, Thông tư số 22/2023/TT-BYT thì mức giá dịch vụ KBCB bao gồm yếu tố: (1) chi phí trực tiếp + phụ cấp và (2) chi phí tiền lương (theo mức lương cơ sở 1,8 triệu đồng), chưa tính các yếu tố chi phí quản lý, khấu hao tài sản cố định, thuế TNDN, chi phí khác, mức tích lũy hoặc mức lợi nhuận dự kiến.

Do đó, các đơn vị đề xuất mức giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại chỉ thực hiện tính lại yếu tố tiền lương theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng, (lấy chi phí tiền lương trong kết cấu giá của dịch vụ là 1,8 triệu đồng chia 1,8 triệu đồng rồi nhân với 2,34 triệu đồng) và không thay đổi chi phí trực tiếp.

$$\text{Chi phí tiền lương mới} = \frac{\text{Chi phí tiền lương kết cấu vào giá theo TT21, 22 (không làm tròn)}}{1.800.000} \times 2.340.000$$

Như vậy: Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo tiền lương mới = chi phí trực tiếp + Chi phí tiền lương mới.

Để đảm bảo tính kịp thời và thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh. Vì vậy, việc ban hành văn bản định giá quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa quản lý là thực sự cần và rất cấp thiết.

## II. TÊN GỌI

Nghị quyết quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Khánh Hòa.

## III. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

### 1. Mục đích

Việc xây dựng Nghị quyết theo hình thức thông thường nhằm rút ngắn quy trình để kịp thời quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do Nhà nước định giá theo đúng thời gian quy định của Chính phủ và Bộ Y tế, tạo cơ sở pháp lý cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa thực hiện.

### 2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân theo văn bản hành chính đảm bảo yêu cầu về tính hợp pháp, tuân thủ đúng quy định về thẩm quyền, hình thức và trình tự thủ tục, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

#### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CHÍNH CỦA NGHỊ QUYẾT**

##### **1. Bố cục**

Nghị quyết gồm 04 điều:

- Điều 1: Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.
- Điều 2: Giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.
- Điều 3: Điều khoản chuyển tiếp.
- Điều 4: Tổ chức thực hiện.

##### **2. Nội dung chính:**

###### **2.1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc địa bàn tỉnh Khánh Hòa quản lý.

Các nội dung khác có liên quan không quy định trong Nghị quyết này thì áp dụng quy định của pháp luật hiện hành.

###### **2.2. Đối tượng áp dụng**

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa quản lý;
- Người bệnh tham gia bảo hiểm y tế; người bệnh chưa tham gia bảo hiểm y tế; người bệnh có thẻ bảo hiểm y tế nhưng đi khám bệnh, chữa bệnh hoặc sử dụng các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu;
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**2.3. Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc địa bàn tỉnh Khánh Hòa quản lý cho từng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, mỗi đơn vị gồm:**

- Giá dịch vụ khám bệnh, hội chẩn.
- Giá dịch vụ ngày giường điều trị.
- Giá dịch vụ kỹ thuật, xét nghiệm.

- Giá dịch vụ kỹ thuật thực hiện bằng phương pháp vô cảm gây tê chưa bao gồm chi phí thuốc và oxy sử dụng cho dịch vụ theo quy định. Chi phí thuốc và oxy thanh toán với cơ quan bảo hiểm xã hội và người bệnh theo thực tế sử dụng và kết quả mua sắm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

#### 2.4. Đề xuất mức giá:

- Mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bao gồm chi phí trực tiếp và tiền lương, tiền công, phụ cấp và các khoản đóng góp theo quy định; trong đó chi phí tiền lương theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng, chưa bao gồm quỹ thưởng theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ;

- Đồng thời không vượt giá cao nhất của dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định.

#### 2.5. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với người bệnh đang điều trị tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực và ra viện hoặc kết thúc đợt điều trị ngoại trú sau thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực: tiếp tục được áp dụng mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ Y tế và Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh Khánh Hòa.

#### 2.6. Đề xuất thời gian và hiệu lực thực hiện:

Nghị quyết quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa quản lý có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2025 và Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh Khánh Hòa hết hiệu lực.

Từ những nội dung trên Sở Y tế kính trình UBND tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Khánh Hòa theo hình thức văn bản hành chính./.

#### *Đính kèm Hồ sơ Dự thảo gồm:*

- Tờ trình của UBND tỉnh;
- Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Khánh Hòa;
- Báo cáo thẩm định phương án điều chỉnh giá

- Các tài liệu liên quan.

*Nơi nhận (VBĐT):*

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các phòng ban Sở Y tế;
- Lưu: VT, KIITC.



**Lê Văn Khoa**

c. 100

Số: 2145/STP-NV1

Khánh Hòa, ngày 04 tháng 11 năm 2024

V/v ý kiến đối với vướng mắc về hình thức  
xây dựng văn bản định giá dịch vụ khám  
bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: Sở Y tế

Ngày 04/11/2024, Sở Tư pháp nhận được đề nghị hướng dẫn xác định hình thức xây dựng văn bản định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại văn số 4917/SYT-KHTC ngày 04/11/2024 của Sở Y tế. Qua nghiên cứu, Sở Tư pháp ý kiến như sau:

### 1. Về thẩm quyền quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

- Căn cứ điểm b, khoản 5 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương có quy định **nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh**: “quyết định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định của pháp luật”;

- Căn cứ khoản 6 Điều 110 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh quy định: “6. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định **giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh quy định tại điểm b khoản 5 Điều này đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn quản lý thuộc phạm vi được phân quyền nhưng không vượt quá giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định**”.

- Căn cứ quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 9 Thông tư 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thì: “3. **Thẩm quyền định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cụ thể thực hiện theo quy định tại các khoản 5,6 và 7 Điều 110 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và khoản 9 Điều 119 Nghị định 96/2023/NĐ-CP. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quy định tại khoản 6 Điều 110 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và không vượt quá giá cao nhất của dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định**”

Như vậy, việc quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh **thuộc thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh**.

### 2. Về hình thức văn bản quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

- Tại khoản 4 Điều 9 Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh:

“4. **Về hình thức văn bản định giá hoặc điều chỉnh giá**: thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 24 của Luật Giá”

- Theo đó, khoản 1 Điều 24 Luật Giá năm 2023 quy định: “1. **Văn bản định giá** hoặc điều chỉnh giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền định giá ban hành là **văn bản hành chính**. Việc ban hành văn bản được thực hiện như sau:

- a) Lập phương án giá;
- b) Thẩm định phương án giá;
- c) Trình và ban hành văn bản định giá, điều chỉnh mức giá.”

Như vậy, đối với việc xác định giá cụ thể của dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh sẽ được ban hành dưới hình thức văn bản hành chính.

Tuy nhiên, Sở Y tế cần lưu ý không quy định những nội dung về cơ chế, chính sách về giá cũng như những nội dung có tính chất QPPL vào trong văn bản định giá. Đây là hành vi bị nghiêm cấm theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật “2. Ban hành văn bản không thuộc hệ thống văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Điều 4 của Luật này nhưng có chứa quy phạm pháp luật”.

### 3. Về quy trình xây dựng Nghị quyết quy định về giá

- Đề nghị Sở Y tế trong quá trình xây dựng Nghị quyết cần lấy ý kiến của Sở Tài chính (là cơ quan quản lý giá và thẩm định giá theo quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tài chính) để đảm bảo việc xây dựng Nghị quyết tuân thủ hệ thống pháp luật về giá theo luật định.

- Ngày 18/10/2024, Bộ Y tế có Công văn số 6417/BYT-KHTC triển khai thực hiện Thông tư hướng dẫn phương pháp định giá đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh. Theo đó, Bộ Y tế đã có hướng dẫn cụ thể về việc xây dựng, định giá cụ thể của dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh. Do vậy, đề nghị Sở Y tế nghiên cứu, thực hiện theo quy định.

Sở Tư pháp chuyển Sở Y tế nghiên cứu, thực hiện./.

(Đính kèm công văn số 6417/BYT-KHTC ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, NV1 (T).

**GIÁM ĐỐC**



**Lý Nguyễn Nguyên Vũ**

Số: 5405 /SYT-KHITC

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 11 năm 2024

### BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Thực hiện Công văn số 12857/UBND-KGVX ngày 13/11/2024 của UBND tỉnh về việc thẩm định phương án giá cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh, theo đó, đã giao Sở Y tế là cơ quan thẩm định phương án giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15.

Ngày 14/11/2024, Sở Y tế đã ban hành Quyết định số 874/QĐ-SYT về việc thành lập Hội đồng Thẩm định phương án giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15.

Sở Y tế nhận được Công văn của các đơn vị: Công văn 2169/BVĐKT-TCKT ngày 11/11/2024 của Bệnh viện đa khoa tỉnh; Công văn số 614/BVCR-TCKT ngày 08/11/2024 của Bệnh viện ĐKKV Cam Ranh; Tờ trình số 1273/TTr-BVNH ngày 08/11/2024 của Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa; Công văn số 793/BVĐKY-TCKT ngày 08/11/2024 của Bệnh viện đa khoa Yersin Nha Trang; Công văn số 597/BVDL-KHTH-DD ngày 18/11/2024 của Bệnh viện Da liễu; Công văn số 852/BVLBP-TCKT ngày 11/11/2024 của Bệnh viện Lao và bệnh Phổi; Công văn số 760/BVNĐ-TCKT ngày 11/11/2024 của Bệnh viện bệnh Nhiệt đới; Công văn số 1464/BVTT-TCKT ngày 20/11/2024 của Bệnh viện CK Tâm thần; Công văn số 862/BVUB-TCKT ngày 19/11/2024 của Bệnh viện Ung bướu; Công văn số 1223/BVYHCT&PHCN-TCKT ngày 20/11/2024 của Bệnh viện YHCT & PHCN; Công văn số 303/TTCC115-HCTH ngày 13/11/2024 của Trung tâm Cấp cứu ngoài bệnh viện; Công văn số 2542/PA-KSBT ngày 20/11/2024 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh; Công văn số 1669/YTCL-TCKT ngày 11/11/2024 của TTYT Cam Lâm; Công văn số 1337/TTr-YTCR ngày 12/11/2024 của TTYT Cam Ranh; Công văn số 1508/YTDK-TCKT ngày 11/11/2024 của TTYT Diên Khánh; Tờ trình số 1904/TTr-YTKS ngày 11/11/2024 của TTYT Khánh Sơn; Tờ trình số 98/TTr-YTKV ngày 11/11/2024 của TTYT Khánh Vĩnh; Tờ trình số: 1634/TTr-YTNH ngày 08/11/2024 của TTYT Ninh Hòa; Công văn số 1425/TTYT-TCKT ngày 12/11/2024 của TTYT Nha Trang; Tờ trình số 1313/TTr-YTVN ngày 11/11/2024 của TTYT Vạn Ninh.

Sau khi tổ chức thực hiện thẩm định phương án giá của các đơn vị theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Thông tư 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế, Sở Y tế báo cáo thẩm định Hồ sơ điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 như sau:

## **I. VỀ CƠ SỞ PHÁP LÝ**

### **1. Luật Giá số 16/2023/QH15**

- Tại khoản 4 Điều 3: *“Việc định giá của Nhà nước đối với một số mặt hàng được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan như sau: ... d) **Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh được thực hiện theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.**”*

- Về hình thức văn bản định giá: Theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Giá số 16/2023/QH15;

*“1. Văn bản định giá hoặc điều chỉnh giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền định giá ban hành là văn bản hành chính. Việc ban hành văn bản được thực hiện như sau:*

- a) Lập phương án giá;*
- b) Thẩm định phương án giá;*
- c) Trình và ban hành văn bản định giá, điều chỉnh mức giá.”*

### **2. Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15**

- Theo quy định tại điểm b khoản 5 và khoản 6 Điều 110:

*“5. Bộ trưởng Bộ Y tế có trách nhiệm sau đây:*

*b) Quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Y tế và các Bộ khác.*

*6. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh quy định tại điểm b khoản 5 Điều này đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn quản lý thuộc phạm vi được phân quyền nhưng không vượt quá giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định.”*

### **3. Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế Quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh**

- Theo khoản 3, khoản 4 Điều 9:

*“3. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quy định tại khoản 6 Điều 110 của Luật Khám*

*bệnh, chữa bệnh và không được vượt giá cao nhất của dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định.*

*4. Về hình thức văn bản định giá hoặc điều chỉnh giá: thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 24 của Luật Giá”.*

**4. Cơ sở pháp lý đề xuất việc điều chỉnh giá khám bệnh, chữa bệnh (KBCB):**

- Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế ban hành danh mục dịch vụ kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

- Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, trong đó quy định hồ sơ và thủ tục phê duyệt phương án giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

+ Tại khoản 7 Điều 15 quy định trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: *“7. Đề nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh có biến động hoặc các yếu tố hình thành giá biến động tăng hoặc giảm đảm bảo phù hợp với biến động của giá dịch vụ trên thị trường hoặc biến động của chỉ số giá tiêu dùng do Quốc hội công bố hàng năm hoặc chủ trương, chính sách của Nhà nước thay đổi.”*

+ Tại khoản 3 Điều 6 quy định: *“3. Các khoản chi phí trong yếu tố hình thành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh được xác định theo một trong các cách sau đây:*

*a) Đối với những yếu tố chi phí hình thành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trên thị trường có sản phẩm so sánh mà đơn vị thu thập được thông tin thì được sử dụng phương pháp so sánh theo quy định tại mục 2 của Thông tư này để xác định chi phí. Trường hợp không có đủ 03 đơn vị cung ứng thì người đứng đầu đơn vị lập phương án giá chịu trách nhiệm việc quyết định sử dụng thông tin thực tế thu thập được.”*

- Yếu tố tiền lương là một yếu tố chi phí quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Nghị định 96/2023/NĐ-CP đã được điều chỉnh tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, cụ thể:

+ Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 73/2024/NĐ-CP: quy định **mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng từ ngày 01/07/2024**. Nghĩa là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải thanh toán lương cho viên chức, người lao động theo mức tiền lương cơ sở 2,34 triệu đồng từ 01/7/2024 trong khi giá KBCB hiện nay yếu tố tiền lương tính theo mức 1,8 triệu đồng.

+ Khoản 4 Điều 4. *“Quỹ tiền thưởng hàng năm quy định tại Điều này nằm ngoài quỹ khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, được xác định bằng 10% tổng quỹ tiền lương (không bao gồm phụ cấp) theo chức vụ, chức danh, ngạch, bậc và cấp bậc quân hàm của các đối tượng trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị”.* Tuy nhiên, hiện nay Thủ tướng Chính phủ mới cho phép điều chỉnh lương cơ bản 2,34 triệu đồng, chưa cho phép tính yếu tố Quỹ thưởng theo

Nghị định số 73/2024/ND-CP nên lần điều chỉnh giá đợt này chưa tính tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/ND-CP của Chính phủ.

## II. CÁC BƯỚC TRIỂN KHAI

Sở Y tế đề xuất triển khai theo các bước sau:

**1. Bước 1:** Sở Y tế có công văn số 4859/SYT-KHTC ngày 30/10/2024 về việc triển khai Thông tư hướng dẫn phương pháp định giá đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, trong đó, đã đề nghị các đơn vị triển khai xây dựng Hồ sơ phương án giá theo Công văn hướng dẫn số 6417/BYT-KHTC ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế và Công văn số 4167/BHXH-CSYT ngày 14/11/2024 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

**2. Bước 2:** Các cơ sở KBCB xây dựng Hồ sơ phương án giá

Các đơn vị đã lập phương án giá gửi Sở Y tế, cụ thể:

- Về danh mục dịch vụ đề xuất phê duyệt giá: cơ sở khám bệnh, chữa bệnh căn cứ vào danh mục kỹ thuật được cấp có thẩm quyền phê duyệt thực hiện và có tên trong danh mục dịch vụ kỹ thuật tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế.

- Về lựa chọn phương pháp định giá: Thực hiện phương pháp chi phí quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 6 của Thông tư số 21/2024/TT-BYT của Bộ Y tế, trong đó yếu tố chi phí trực tiếp thực hiện theo phương án so sánh với yếu tố chi phí trực tiếp đang thực hiện của Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ Y tế; Yếu tố tiền lương được điều chỉnh theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng theo quy định tại Nghị định số 73/2024/ND-CP của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

- Yếu tố cấu thành giá gồm: Theo quy định tại khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của Bộ Y tế tại Thông tư số 21/2023/TT-BYT bao gồm: chi phí trực tiếp + phụ cấp trực và tiền lương (theo mức lương cơ sở 1,8 triệu đồng).

- Đơn vị căn cứ Quyết định số 3072/QĐ-BYT ngày 21/5/2018 của Bộ Y tế ban hành tạm thời định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở xây dựng giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh: lấy chi phí tiền lương trong kết cấu giá của dịch vụ là 1,8 triệu đồng chia 1,8 triệu đồng rồi nhân với 2,34 triệu đồng (tương đương với việc nhân chi phí tiền lương lên 1,3 lần).

$$\text{Chi phí tiền lương mới} = \frac{\text{Chi phí tiền lương kết cấu vào giá theo TT21, 22 (không làm tròn)}}{1.800.000} \times 2.340.000$$

Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo tiền lương mới = chi phí trực tiếp + Chi phí tiền lương mới.

- Đề xuất giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với các cơ sở chưa phân hạng, Phòng khám đa khoa, Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám đa khoa

khu vực, Nhà hộ sinh, Trạm y tế: áp dụng theo nguyên tắc quy định tại Điều 4 Thông tư số 22/2023/TT-BYT của Bộ Y tế, cụ thể:

+ Giá dịch vụ khám bệnh, giá dịch vụ kỹ thuật và xét nghiệm tương đương với Bệnh viện hạng IV trên địa bàn.

+ Mức giá cụ thể cho danh mục kỹ thuật đã phê duyệt thực hiện tại Trạm Y tế bằng 70% mức giá dịch vụ kỹ thuật phê duyệt cho bệnh viện hạng VI.

+ Đối với Phòng khám đa khoa khu vực đủ điều kiện nội trú, mức giá ngày giường điều trị nội trú bằng mức giá ngày giường nội khoa loại 3 của Bệnh viện hạng IV trên địa bàn tỉnh hoặc bệnh viện hạng IV quy định tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT có điều chỉnh chi phí tiền lương.

+ Đối với các đơn vị chỉ làm nhiệm vụ cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú: áp dụng mức giá dịch vụ khám bệnh, dịch vụ kỹ thuật của bệnh viện hạng IV. Đối với trường hợp được Sở Y tế quyết định có giường lưu: áp dụng mức giá dịch vụ ngày giường bệnh bằng 50% mức giá ngày giường nội khoa loại 3 của bệnh viện hạng IV.

### 3. Bước 3: Tổ chức thẩm định phê duyệt giá

- Căn cứ Quyết định số 874/QĐ-SYT ngày 14/11/2024 của Sở Y tế về việc thành lập Hội đồng Thẩm định phương án giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15.

- Trách nhiệm của Hội đồng thẩm định quy định tại điểm a khoản 2 Điều 9 Thông tư số 21/2024/TT-BYT: *“a) Căn cứ hồ sơ phương án giá do đơn vị lập theo quy định tại khoản 1 Điều này, cơ quan được giao nhiệm vụ thẩm định phương án giá tổ chức đánh giá để xác định, đề xuất mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh báo cáo cơ quan có thẩm quyền quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cụ thể cho đơn vị trên hồ sơ phương án giá của đơn vị gửi cơ quan thẩm định phương án giá”*.

- Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại khoản 4 Điều 15 Thông tư số 21/2024/TT-BYT: **“4. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp lý, hợp lệ của số liệu, tài liệu của hồ sơ phương án giá và ban hành định mức kinh tế- kỹ thuật theo thẩm quyền”**.

- Đề xuất: tổ chức thẩm định theo nhóm bệnh viện, khoảng 5-6 đơn vị/01 lần họp thẩm định.

- Hiện nay theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang thực hiện giá khám bệnh, chữa bệnh theo hạng và mức giá khám bệnh, giá ngày giường khác nhau theo hạng bệnh viện, giá dịch vụ kỹ thuật là giống nhau giữa các hạng bệnh viện.

- Giá khám bệnh, chữa bệnh có ảnh hưởng đến tình hình kinh tế xã hội nên Chính phủ đã có chỉ đạo việc thực hiện điều chỉnh giá KBCB cần thận trọng, có lộ trình, phải đánh giá chỉ số CPI để vừa điều chỉnh được giá nhưng vẫn thực hiện

được mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, không gây xáo trộn, thúc đẩy lộ trình BHYT toàn dân. Việc điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cũng căn cứ khả năng chi trả của người dân, khả năng cân đối quỹ BHYT.

**4. Bước 4:** Sau khi tổng hợp, Sở Y tế tham mưu trình UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh phê duyệt giá cho các đơn vị (mỗi đơn vị 01 phụ lục đính kèm).

Dự kiến Nghị quyết phê duyệt giá KBCB: giữ nguyên kết cấu theo các chuyên ngành tại Thông tư số 21/2023/TT-BYT về giá không BHYT và Thông tư số 22/2023/TT-BYT giá BHYT, ban hành giá của từng đơn vị, gồm :

- Phụ lục 1: Giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, hội chẩn;
- Phụ lục 2: Giá cụ thể dịch vụ ngày giường bệnh;
- Phụ lục 3: Giá cụ thể dịch vụ kỹ thuật y tế, xét nghiệm.
- Phụ lục 4: Giá cụ thể dịch vụ kỹ thuật thực hiện bằng phương pháp vô cảm gây tê chưa bao gồm chi phí thuốc và oxy sử dụng cho dịch vụ theo quy định. Chi phí thuốc và oxy thanh toán với cơ quan bảo hiểm xã hội và người bệnh theo thực tế sử dụng và kết quả mua sắm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

### **III. ĐỀ XUẤT HỘI ĐỒNG THỰC HIỆN VIỆC RÀ SOÁT HỒ SƠ PHƯƠNG ÁN GIÁ DO CÁC ĐƠN VỊ XÂY DỰNG**

#### **1. Rà soát về Hồ sơ đề nghị, gồm:**

- Công văn đề nghị điều chỉnh giá kèm theo các căn cứ, sự cần thiết và các mục tiêu đề xuất định giá hoặc điều chỉnh giá và bảng tổng hợp danh mục dịch vụ đề xuất điều chỉnh mức giá;

- Biên bản họp xây dựng Phương án giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các Bệnh viện.

- Hồ sơ phương án giá các đơn vị gửi tài liệu cho các thành viên Hội đồng (14 thành viên), gửi trên hệ thống E-office, đồng thời gửi 01 bộ bản cứng (gồm công văn, biên bản họp, phương án giá) để lưu hồ sơ.

#### **2. Rà soát về phương án giá của đơn vị đề xuất:**

- Rà soát danh mục dịch vụ: danh mục kỹ thuật đề xuất phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt thực hiện tại đơn vị và có tên trong danh mục dịch vụ kỹ thuật tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế;

- Rà soát việc đề xuất điều chỉnh giá của đơn vị: Trước mắt chỉ điều chỉnh tiền lương theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ, chưa xem xét đến điều chỉnh yếu tố chi phí trực tiếp (Đơn giá tiền lương theo mức lương cơ bản là 2,34 triệu đồng); Mức giá đề xuất duyệt đảm bảo không được vượt quá giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng, cùng hạng do Bộ Y tế quy định.

- Đối với giá khám và giá ngày giường do chưa phân loại theo cấp chuyên môn nên đề xuất theo nguyên tắc mức giá theo hạng của Thông tư số 22/2023/TT-BYT, giá dịch vụ kỹ thuật không phân biệt giữa các cấp chuyên môn.

- Đề xuất giá dịch vụ đối với các cơ sở chưa phân hạng, Phòng khám đa khoa, Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám đa khoa khu vực, Nhà hộ sinh, Trạm y tế: Theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 22/2023/TT-BYT của Bộ Y tế.

- Về nguyên tắc các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề xuất mức giá và Hội đồng thẩm định rà soát mức giá đề xuất duyệt không được cao hơn mức giá MAX tại cột tổng hợp. Trường hợp dịch vụ nào đơn vị đề xuất cao hơn đề nghị có Phương án giá giải trình kèm theo, theo quy định tại Thông tư số 21/2024/TT-BYT.

- Danh mục dịch vụ tại Phụ lục 01 theo Thông tư số 23/2024/TT-BYT là 19.438 dịch vụ. Nhưng hiện nay mới có giá của các dịch vụ đã phiên tương đương khoảng 9.200 dịch vụ nên đối với các dịch vụ còn lại trường hợp các đơn vị đã được Sở Y tế phê duyệt danh mục thực hiện nhưng chưa có quy định mức giá thì thực hiện thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 22/2023/TT-BYT. Trường hợp Bệnh viện đề xuất mức giá phải xây dựng phương án giá theo quy định tại Thông tư số 21/2024/TT-BYT.

- Giám đốc các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, hợp lý, hợp lệ của số liệu, tài liệu của hồ sơ phương án giá gửi Sở Y tế tổng hợp, thẩm định. *(Đính kèm Biên bản họp của Hội đồng thẩm định cho nhóm cơ sở khám bệnh, chữa bệnh)*

#### **IV. DỰ KIẾN CÁC BƯỚC TIẾP THEO:**

- Sau khi hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị quyết thông thường, Sở Y tế tiến hành lấy ý kiến của Sở Tài chính.

- Bên cạnh đó, Sở Y tế tiếp tục cập nhật danh mục giá dịch vụ khi được Bộ Y tế ban hành cho các Bệnh viện hạng 2, hạng 3 và rà soát, áp dụng danh mục tương đương đối với các danh mục Bộ Y tế chưa ban hành giá dịch vụ.

- Sau khi hoàn thành các thủ tục pháp lý, Sở Y tế sẽ khẩn trương tham mưu UBND tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh quản lý theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15.

#### **V. Ý KIẾN CỦA SỞ TÀI CHÍNH**

Ngày 20/11/2024, Sở Y tế đã có văn bản số 5253/SYT-KHTC gửi Sở Tài chính góp ý kiến về phương án điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và hồ sơ dự thảo xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh.

Ngày 21/11/2024, Sở Tài chính đã tham gia ý kiến tại Công văn số 5982/STC-QLG, với một số nội dung:

##### **1. Về phương án giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh**

*“Theo trình tự, nội dung khi áp dụng phương pháp chi phí quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 8 Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ trưởng*

*Bộ Y tế chưa được thực hiện tại phương án giá này (chưa xác định các mục chi phí liên quan (chi phí nhân công; chi phí trực tiếp; chi phí khấu hao thiết bị y tế, tài sản cố định và chi phí quản lý) cấu phần trong giá thành toàn bộ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại khoản 2 Điều 110 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 và tại khoản 3 Điều 119 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP của Chính phủ)”.*

Đối với nội dung này, Sở Y tế giải trình như sau:

Theo quy định tại khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của Bộ Y tế tại Thông tư số 21/2023/TT-BYT chỉ bao gồm yếu tố: chi phí trực tiếp + phụ cấp và tiền lương (theo mức lương cơ sở 1,8 triệu đồng), chưa tính các yếu tố chi phí quản lý, khấu hao tài sản cố định, thuế TNDN, chi phí khác, mức tích lũy hoặc mức lợi nhuận dự kiến.

Ngày 10/10/2024, Văn phòng Chính phủ đã ban hành Thông báo số 463/TB-VPCP, theo đó, Chính phủ đã thống nhất điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước theo mức lương cơ sở mới từ ngày 01/11/2024 như đề xuất của Bộ Y tế (chỉ điều chỉnh tiền lương cơ sở 2,34 triệu đồng, chưa cho phép tính yếu tố Quỹ thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP nên lần điều chỉnh giá đợt này chưa tính tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ).

Đồng thời, Bộ Y tế và Bảo hiểm xã hội Việt Nam cũng đã có văn bản hướng dẫn đối với phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: giữ nguyên yếu tố chi phí trực tiếp và chi phí phụ cấp thường trực, phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật theo cơ cấu giá của các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Thông tư số 21/2023/TT-BYT, Thông tư 22/2023/TT-BYT; chi phí tiền lương kết cấu vào giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh được điều chỉnh theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng. (Công văn số 6417/BYT-KHTC ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế; Công văn số 4167/BHXH-CSYT ngày 14/11/2024 của BHXH Việt Nam)

Từ các nội dung trên, Hội đồng thẩm định đã thống nhất với phương án điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh quản lý chỉ điều chỉnh tiền lương chưa bao gồm quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

*“Tài liệu kèm theo chưa có Phụ lục quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh để làm cơ sở đối chiếu, so sánh, đảm bảo giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cụ thể theo thẩm quyền quy định tại khoản 6 Điều 110 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 không vượt quá giá cao nhất của dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định.”*

Đối với nội dung này, Sở Y tế ý kiến như sau:

Hiện nay, Bộ Y tế chỉ ban hành các quyết định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại một số bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế và các Bộ ngành khác như: Bệnh viện Thống nhất, Bệnh viện K, Bệnh viện Nhi Trung ương, Bệnh viện Y Hà

Nội, Bệnh viện ĐK Nông nghiệp, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Quân y 175, Bệnh viện C Đà Nẵng, Bệnh viện Huế, Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên, ... (hạng đặc biệt, hạng 1); Các bệnh viện hạng 2, 3, 4 Bộ Y tế chưa ban hành và các tỉnh thành trên cả nước cũng chưa ban hành Nghị quyết quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

Tuy nhiên, đối với giá khám và giá ngày giường do chưa phân loại theo cấp chuyên môn nên đề xuất theo nguyên tắc mức giá theo hạng của Thông tư số 22/2023/TT-BYT, giá dịch vụ kỹ thuật không phân biệt giữa các cấp chuyên môn. Do đó, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh vẫn đảm bảo giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các đơn vị theo phương án chỉ điều chỉnh tiền lương cơ sở từ 1,8 triệu đồng lên 2,34 triệu đồng không vượt quá giá cao nhất của dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ Y tế quy định.

## **2. Về hồ sơ xây dựng Nghị quyết**

Sở Tài chính đề nghị Sở Y tế căn cứ vào mục đích điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh nêu trên để hoàn thiện hồ sơ đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật hiện đồng, đồng thời thực hiện báo cáo kết quả thẩm định phương án cần đảm bảo bám sát theo quy định tại Nghị định số 85/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

Đối với nội dung này, Sở Y tế đã tiếp thu hoàn thiện dự thảo hồ sơ xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh được gửi kèm trong Tờ trình của Sở Y tế trình UBND tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa quản lý.

## **VI. Ý KIẾN CỦA BHXH TỈNH**

BHXH tỉnh có Công văn số 2975/BHXH-GĐBHYT ngày 27 tháng 11 năm 2024 góp ý phương án giá, Sở Y tế đã tiếp thu và hoàn chỉnh.

## **VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:**

Hồ sơ đề nghị phê duyệt giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do ngân sách nhà nước thanh toán; giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Khánh Hòa đã đầy đủ theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 21/2024/TT-BYT.

Sở Y tế kính báo cáo UBND tỉnh xem xét và trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15.

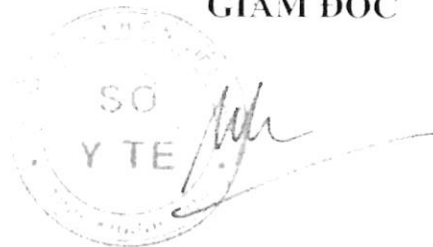
Trên đây là Báo cáo thẩm định phương án giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh quản lý./.

(Đính kèm các Biên bản họp thẩm định phương án giá của các đơn vị và Công văn số 5982/STC-QLG ngày 22/11/2024 của Sở Tài chính)

**Nơi nhận (VBĐT):**

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Sở Tài chính;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Các phòng ban thuộc Sở Y tế;
- Lưu: VT, KHTC.

**GIÁM ĐỐC**



**Lê Văn Khoa**

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM  
BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH  
KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2975 /BHXH-GĐBHYT

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 11 năm 2024

V/v góp ý dự thảo Tờ trình của Ủy ban  
nhân dân tỉnh và Nghị quyết của  
Hội đồng nhân dân tỉnh

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa

Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh Khánh Hòa đã nhận Công văn số 5253/SYT-KHTC ngày 20/11/2024 của Sở Y tế về việc góp ý kiến về phương án điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và hồ sơ dự thảo xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh.

Qua nghiên cứu bản dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa quản lý; dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Khánh Hòa quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa quản lý; BHXH tỉnh Khánh Hòa có ý kiến góp ý như sau:

1. Về dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh:

1.1. Tại điểm 2.2 Mục 2 Phần IV dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh, đề nghị bổ sung thêm đối tượng áp dụng là: Người bệnh có thẻ bảo hiểm y tế.

Vì: Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa quản lý, bao gồm cả người bệnh có thẻ bảo hiểm y tế.

1.2. Về cơ bản, BHXH tỉnh thống nhất với dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa quản lý; tuy nhiên, để đảm bảo tính thống nhất trong việc thực hiện quy định của pháp luật về ban hành và phê duyệt giá khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, BHXH tỉnh đề nghị Sở Y tế báo cáo đề Bộ Y tế có ý kiến chính thức về việc HĐND tỉnh ban hành 01 Quyết định chung cho cả tỉnh hay ban hành Quyết định về giá dịch vụ y tế cho từng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Vì: hiện nay Bộ Y tế đã và đang có các Quyết định phê duyệt giá cho từng cơ sở khám chữa bệnh thuộc Bộ và Bộ Ngành.

2. Về Bảng giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập đã xây dựng

2.1. Bảng giá dịch vụ kỹ thuật (DVKT) tại **Bệnh viện đa khoa Yersin Nha Trang**: Phần A. Danh mục DVKT thuộc quỹ bảo hiểm y tế thanh toán (Phụ lục 3)

2.1.1. Tại số thứ tự 2.420, Mã tương đương: 13.0236.0697, tên DVKT: Hút thai có kiểm soát bằng nội soi.

- Đề nghị **hủy bỏ DVKT** này, vì: hiện nay Bộ Y tế đã hủy mã tương đương của DVKT này.

2.1.2. Tại số thứ tự 2.845, Mã tương đương: 15.0145.1002, tên DVKT: Cầm máu điểm mạch mũi bằng hóa chất (bạc nitrat), giá bệnh viện đã xây dựng: 1.075.700 đồng.

- Đề nghị điều chỉnh về **mức giá 153.600 đồng**, vì: mức giá xếp tương đương không hợp lý (thủ thuật xếp tương đương với giá của phẫu thuật, hiện nay Bộ Y tế đã thống nhất áp lại giá tương đương với thủ thuật Tai mũi họng loại III và điều chỉnh về mức giá 153.600 đồng).

2.1.3. Tại số thứ tự 3.436, Mã tương đương: 09.9001.2049, tên DVKT: Gây mê trong phẫu thuật mắt, giá bệnh viện đã xây dựng: 500.000 đồng; Tại số thứ tự 3437, Mã tương đương: 09.9001.2050, tên DVKT: Gây mê trong thủ thuật mắt, giá bệnh viện đã xây dựng: 250.000 đồng.

- Đề nghị **hủy bỏ 02 DVKT** này hoặc đưa các DVKT này sang Danh mục DVKT không thuộc quỹ bảo hiểm y tế thanh toán. Vì: hiện tại giá các DVKT thanh toán theo chế độ BHYT tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 đã bao gồm DVKT gây mê, chưa có văn bản của cấp có thẩm quyền quy định thanh toán riêng DVKT gây mê theo chế độ bảo hiểm y tế.

2.2. Bảng giá DVKT tại **Bệnh viện đa khoa khu vực Cam Ranh**: Phần A. Danh mục DVKT thuộc quỹ bảo hiểm y tế thanh toán (Phụ lục 3)

2.2.1. Tại số thứ tự 235, Mã tương đương: 13.0200.0074, tên DVKT: Bóp bóng ambu, thổi ngạt sơ sinh, giá bệnh viện đã xây dựng: 532.500 đồng.

- Đề nghị **điều chỉnh về mã tương đương 01.0065.0071**; điều chỉnh về **mức giá là 248.500 đồng**. Vì: Bộ Y tế đã hủy bỏ mã tương đương 13.0200.0074; áp lại mã tương đương như kỹ thuật Bóp bóng Ambu qua mặt nạ và điều chỉnh mức giá là 248.500 đồng.

2.2.2. Tại số thứ tự 1.335, Mã tương đương: 10.0455.0449, tên DVKT: Cắt đoạn dạ dày, giá bệnh viện đã xây dựng: 8.208.300 đồng.

- Đề nghị điều chỉnh về **mức giá 5.495.300 đồng**, vì: tại các Quyết định phê duyệt giá cho các bệnh viện trực thuộc Bộ và Bộ ngành, Bộ Y tế đã thống nhất điều chỉnh theo mức giá của dịch vụ Phẫu thuật cắt bán phần dạ dày (mức giá 5.495.300 đồng).

2.2.3. Tại số thứ tự 1.336, Mã tương đương: 10.0456.0449, tên DVKT: Cắt đoạn dạ dày và mạc nối lớn, giá bệnh viện đã xây dựng: 8.208.300 đồng.

- Đề nghị điều chỉnh về **mức giá 5.495.300 đồng**, vì: tại các Quyết định phê duyệt giá cho các bệnh viện trực thuộc Bộ và Bộ ngành, Bộ Y tế đã thống nhất điều chỉnh theo mức giá của dịch vụ Phẫu thuật cắt bán phần dạ dày (mức giá 5.495.300 đồng).

2.2.4. Tại số thứ tự 1.762, Mã tương đương: 02.0365.0541, tên DVKT: Nội soi khớp gối chân đoán (có sinh thiết), giá bệnh viện đã xây dựng: 3.602.500 đồng.

- Đề nghị **hủy bỏ DVKT** này, vì: hiện nay Bộ Y tế đã hủy mã tương đương của DVKT này và sẽ đề xuất ban hành giá sau.

2.3. Bảng giá DVKT tại **Bệnh viện Ung bướu tỉnh Khánh Hòa**: Phần A. Danh mục DVKT thuộc quỹ bảo hiểm y tế thanh toán (Phụ lục 3)

2.3.1. Tại số thứ tự 1.236, Mã tương đương: 12.0156.0915, tên DVKT: Lấy hạch cổ chọn lọc hoặc vét hạch cổ bảo tồn, giá bệnh viện đã xây dựng: 4.936.000 đồng.

- Đề nghị điều chỉnh tương đương với dịch vụ Phẫu thuật nạo vét hạch STT 498 Phụ lục III Thông tư số 22 (mã liên thông 37.8D05.0488), điều chỉnh về **mức giá là 4.287.100 đồng**. Vì: Bộ Y tế đã thống nhất xếp tương đương theo Phẫu thuật nạo vét hạch có mã liên thông 37.8D05.0488, vì tương đương nhau về quy trình và chi phí thực hiện. Danh mục tương đương hiện tại đang có 23 mã tương đương của PT nạo vét hạch (mức giá hiện tại theo các Quyết định của Bộ Y tế là 4.287.100 đồng).

2.3.2. Tại số thứ tự 1.237, Mã tương đương: 12.0155.0915, tên DVKT: Lấy hạch cổ chọn lọc hoặc vét hạch cổ bảo tồn 1 bên, giá bệnh viện đã xây dựng: 4.936.000 đồng.

- Đề nghị điều chỉnh tương đương với dịch vụ Phẫu thuật nạo vét hạch STT 498 Phụ lục III Thông tư số 22 (mã liên thông 37.8D05.0488), điều chỉnh về **mức giá là 4.287.100 đồng**. Vì: Bộ Y tế đã thống nhất xếp tương đương theo Phẫu thuật nạo vét hạch có mã liên thông 37.8D05.0488, vì tương đương nhau về quy trình và chi phí thực hiện. Danh mục tương đương hiện tại đang có 23 mã tương đương của PT nạo vét hạch (mức giá hiện tại theo các Quyết định của Bộ Y tế là 4.287.100 đồng).

2.3.3. Tại số thứ tự 1.238, Mã tương đương: 12.0093.0915, tên DVKT: Vét hạch cổ bảo tồn, giá bệnh viện đã xây dựng: 4.936.000 đồng.

- Đề nghị điều chỉnh tương đương với dịch vụ Phẫu thuật nạo vét hạch STT 498 Phụ lục III Thông tư số 22 (mã liên thông 37.8D05.0488), điều chỉnh về **mức giá là 4.287.100 đồng**. Vì: Bộ Y tế đã thống nhất xếp tương đương theo Phẫu thuật nạo vét hạch có mã liên thông 37.8D05.0488, vì tương đương nhau về quy trình và chi phí thực hiện. Danh mục tương đương hiện tại đang có 23 mã tương đương của PT nạo vét hạch (mức giá hiện tại theo các Quyết định của Bộ Y tế là 4.287.100 đồng).

2.4. Bảng giá DVKT tại **Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới**: Phần A. Danh mục DVKT thuộc quỹ bảo hiểm y tế thanh toán (Phụ lục 3)

- Tại số thứ tự 406, Mã tương đương: 15.0145.1002, tên DVKT: Cầm máu điểm mạch mũi bằng hóa chất (bạc nitrat), giá bệnh viện đã xây dựng: 1.075.700 đồng.

- Đề nghị điều chỉnh về **mức giá 153.600 đồng**, vì: mức giá xếp tương đương không hợp lý (thủ thuật xếp tương đương với giá của phẫu thuật, hiện nay Bộ Y tế

đã thống nhất áp lại giá tương đương với thủ thuật Tai mũi họng loại III và điều chỉnh về mức giá 153.600 đồng).

2.5. Bảng giá DVKT tại **Trung tâm Y tế huyện Cam Lâm**: Phần A. Danh mục DVKT thuộc quỹ bảo hiểm y tế thanh toán (Phụ lục 3)

- Tại số thứ tự 471, Mã tương đương: 13.0200.0074, tên DVKT: Bóp bóng ambu, thổi ngạt sơ sinh, giá bệnh viện đã xây dựng: 532.500 đồng.

- Đề nghị **điều chỉnh về mã tương đương 01.0065.0071**; điều chỉnh về mức giá là **248.500 đồng**. Vì: Bộ Y tế đã hủy bỏ mã tương đương 13.0200.0074; áp lại mã tương đương như kỹ thuật Bóp bóng Ambu qua mặt nạ và điều chỉnh mức giá là 248.500 đồng.

2.6. Bảng giá DVKT tại **Trung tâm Y tế thành phố Cam Ranh**: Phần A. Danh mục DVKT thuộc quỹ bảo hiểm y tế thanh toán (Phụ lục 4) Danh mục DVKT tại các Trạm Y tế trực thuộc Trung tâm Y tế

- Tại số thứ tự 219, Mã tương đương: không có, tên DVKT: Đặt và tháo dụng cụ tử cung, giá bệnh viện đã xây dựng: không có.

- Đề nghị **hủy bỏ DVKT** này, hoặc phải cập nhật mã tương đương và xây dựng giá theo quy định.

2.7. Bảng giá DVKT tại **Trung tâm Y tế huyện Khánh Vĩnh**: Phần A. Danh mục DVKT thuộc quỹ bảo hiểm y tế thanh toán (Phụ lục 9) Danh mục DVKT tại các Trạm Y tế trực thuộc Trung tâm Y tế

- Còn có 380 DVKT chưa làm tròn số theo quy định.

- Đề nghị làm tròn số (bỏ 02 số lẻ hàng chục và hàng đơn vị) theo quy định.

2.8. Bảng giá DVKT tại **Trung tâm Y tế thị xã Ninh Hòa**: Phần A. Danh mục DVKT thuộc quỹ bảo hiểm y tế thanh toán (Phụ lục 3)

2.8.1. Tại số thứ tự 301, Mã tương đương: 24.0028.1682, tên DVKT: Mycobacterium tuberculosis định danh và kháng RMP Xpert, giá bệnh viện đã xây dựng: 958.800 đồng.

- Đề nghị điều chỉnh về mức giá **720.500 đồng**, cột ghi chú ghi rõ đã bao gồm test xét nghiệm. Vì: Bộ Y tế điều chỉnh giảm giá do giảm giá test xét nghiệm. Mức giá hiện BHYT đang phê duyệt là 720.500 đồng.

2.8.2. Tại số thứ tự 1.130, Mã tương đương: 13.0200.0074, tên DVKT: Bóp bóng ambu, thổi ngạt sơ sinh, giá bệnh viện đã xây dựng: 532.500 đồng.

- Đề nghị **điều chỉnh về mã tương đương 01.0065.0071**; điều chỉnh về mức giá là **248.500 đồng**. Vì: Bộ Y tế đã hủy bỏ mã tương đương 13.0200.0074; áp lại mã tương đương như kỹ thuật Bóp bóng Ambu qua mặt nạ và điều chỉnh mức giá là 248.500 đồng.

2.8.3. Bảng Danh mục DVKT tại các Trạm Y tế trực thuộc Trung tâm Y tế (Phụ lục 4): có 511 DVKT chưa tính đúng mức giá theo quy định tại điểm b, Khoản 5 Điều 4 Thông tư số 22/2023/TT-BYT.

- Đề nghị tính lại mức giá tại các Trạm Y tế tuyến xã theo quy định tại điểm b, Khoản 5 Điều 4 Thông tư số 22/2023/TT-BYT, cụ thể: “*Giá DVKT bằng 70% mức giá DVKT theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này*”.

**Lưu ý:** trên bảng xây dựng giá DVKT của TTYT Ninh Hòa đang có sự lẫn lộn số đã làm tròn và chưa làm tròn tại các cột Lương 1,8 triệu và Lương 1,8 triệu chưa làm tròn.

2.9. Bảng giá DVKT tại **Trung tâm Y tế huyện Khánh Sơn:** Phần A. Danh mục DVKT thuộc quỹ bảo hiểm y tế thanh toán (Phụ lục 3)

2.9.1. Tại số thứ tự 361, Mã tương đương: 13.0200.0074, tên DVKT: Bóp bóng ambu, thổi ngạt sơ sinh, giá bệnh viện đã xây dựng: 532.500 đồng.

- Đề nghị **điều chỉnh về mã tương đương 01.0065.0071**; điều chỉnh về **mức giá là 248.500 đồng**. Vì: Bộ Y tế đã hủy bỏ mã tương đương 13.0200.0074; áp lại mã tương đương như kỹ thuật Bóp bóng Ambu qua mặt nạ và điều chỉnh mức giá là 248.500 đồng.

2.9.2. Bảng Danh mục DVKT tại các Trạm Y tế trực thuộc Trung tâm Y tế (Phụ lục V)

- Còn có 310 DVKT chưa làm tròn số theo quy định.

- Đề nghị làm tròn số (bỏ 02 số lẻ hàng chục và hàng đơn vị) theo quy định

2.10. Bảng giá DVKT tại **Trung tâm Y tế thành phố Nha Trang:** Phần A. Danh mục DVKT thuộc quỹ bảo hiểm y tế thanh toán (Phụ lục 4) Danh mục DVKT tại Phòng khám đa khoa trực thuộc Trung tâm Y tế

2.10.1. Tại số thứ tự 488, Mã tương đương: 13.0200.0074, tên DVKT: Bóp bóng ambu, thổi ngạt sơ sinh, giá bệnh viện đã xây dựng: 532.500 đồng.

- Đề nghị **điều chỉnh về mã tương đương 01.0065.0071**; điều chỉnh về **mức giá là 248.500 đồng**. Vì: Bộ Y tế đã hủy bỏ mã tương đương 13.0200.0074; áp lại mã tương đương như kỹ thuật Bóp bóng Ambu qua mặt nạ và điều chỉnh mức giá là 248.500 đồng.

2.10.2. Tại số thứ tự 592, Mã tương đương: 15.0145.1002, tên DVKT: Cầm máu điểm mạch mũi bằng hóa chất (bạc nitrat), giá bệnh viện đã xây dựng: 1.075.700 đồng.

- Đề nghị điều chỉnh về **mức giá 153.600 đồng**, vì: mức giá xếp tương đương không hợp lý (thủ thuật xếp tương đương với giá của phẫu thuật, hiện nay Bộ Y tế đã thống nhất áp lại giá tương đương với thủ thuật Tai mũi họng loại III và điều chỉnh về mức giá 153.600 đồng).

2.10.3. Bảng Danh mục DVKT tại các Trạm Y tế trực thuộc Trung tâm Y tế (Phụ lục III): có 621 DVKT chưa tính đúng mức giá theo quy định tại điểm b, Khoản 5 Điều 4 Thông tư số 22/2023/TT-BYT.

- Đề nghị tính lại mức giá tại các Trạm Y tế tuyến xã theo quy định tại điểm b, Khoản 5 Điều 4 Thông tư số 22/2023/TT-BYT, cụ thể: “*Giá DVKT bằng 70% mức giá DVKT theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này*”.

2.11. Bảng giá DVKT tại **Trung tâm Y tế huyện Vạn Ninh:**

2.11.1. Tại Bảng giá DVKT áp dụng tại Trung tâm y tế và Phòng khám (Phụ lục III): Một số DVKT không có mã tương đương (tại các số thứ tự 2.315, 2.316, 2.317 và 2.318), hiện tại các DVKT này chưa thanh toán theo chế độ bảo hiểm y tế.

- Đề nghị hủy bỏ các DVKT này hoặc đưa sang Danh mục DVKT không thuộc bảo hiểm y tế thanh toán.

2.11.2. Tại Bảng giá DVKT áp dụng tại các Trạm y tế (Phụ lục V): có nhiều DVKT chưa được Sở Y tế phê duyệt thực hiện tại Trạm y tế nhưng đơn vị vẫn xây dựng giá.

- Đề nghị chỉ xây dựng giá đối với các DVKT đã được Sở Y tế tỉnh phê duyệt được thực hiện tại đơn vị.

BHXH tỉnh Khánh Hòa kính báo cáo Sở Y tế biết để tổng hợp và đề nghị các cơ sở khám chữa bệnh kịp thời chỉnh sửa, xây dựng giá đúng theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (VBĐT);
- Các cơ sở KCB công lập trong tỉnh;
- Lãnh đạo BHXH tỉnh;
- BHXH các huyện, thị xã, thành phố (để p/h thực hiện);
- Phòng KHTC; Văn phòng;
- Lưu: VT, GDBHYT.



UBND TỈNH KHÁNH HÒA  
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 5992/STC-QLG

V/v tham gia ý kiến về giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 22 tháng 11 năm 2024

UBND TỈNH KHÁNH HÒA	
ĐẾN	Số: 44209
	Ngày: 26/11/2024
	Huyện: Khánh Hòa
	Số và ký hiệu HS: k/cant

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa

Ngày 21/11/2024, Sở Tài chính nhận được Công văn số 5253/SYT-KHTC ngày 20/11/2024 của Sở Y tế về việc góp ý về phương án điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và hồ sơ dự thảo xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh; Theo các nội dung Sở Y tế đề nghị, Sở Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về phương án giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh

- Việc Sở Y tế chủ trì tổ chức thực hiện việc thẩm định phương án giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và trình UBND tỉnh xem xét, quyết định phù hợp quy định của pháp luật tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh và Luật Giá hiện hành.

Tại Mục II Công văn số 5253/SYT-KHTC ngày 20/11/2024 của Sở Y tế về phương án giá, có đề cập đến việc lựa chọn phương pháp chi phí để xác định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 là phù hợp với quy định.

Tuy nhiên, quá trình xây dựng phương án giá theo trình tự, nội dung khi áp dụng phương pháp chi phí quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 8 Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế chưa được thực hiện tại phương án giá này (chưa xác định các mục chi phí liên quan (*chi phí nhân công; chi phí trực tiếp; chi phí khấu hao thiết bị y tế, tài sản cố định và chi phí quản lý*) cấu phần trong giá thành toàn bộ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại khoản 2 Điều 110 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 và tại khoản 3 Điều 119 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh).

Tài liệu kèm theo chưa có Phụ lục quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh để làm cơ sở đối chiếu, so sánh, đảm bảo giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cụ thể theo thẩm quyền quy định tại khoản 6 Điều 110 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 không vượt quá giá cao nhất của dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế (nội dung này đã được Bộ Y tế nêu tại Công văn số 6417/BYT-KHTC ngày 18/10/2024 về việc triển khai thực hiện Thông tư hướng dẫn phương pháp định giá đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh).

- Sở Tài chính nhận thấy, trong quá trình xây dựng Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo nguyên tắc:

+ Mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa sẽ bằng giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc được quy định tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế (*quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trong toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trong một số trường hợp*) và bằng giá tối thiểu được quy định tại Thông tư số 21/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế (*quy định khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp*);

+ Đảm bảo mức giá được áp dụng cho các đối tượng (có bảo hiểm y tế và chưa có bảo hiểm y tế) như nhau.

Khi sử dụng giá tối thiểu được quy định tại Thông tư số 21/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế để xây dựng Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh, trong đó chi phí tiền lương tính trong giá dịch vụ khám bệnh, ngày giường bệnh và các dịch vụ kỹ thuật y tế trong cơ cấu giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh được tính theo quy định tại Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Hiện nay, việc xác định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang thực hiện theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ, Nghị định này thay thế Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ (nội dung liên quan đến việc chi trả tiền lương theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ đã được Sở Tài chính hướng dẫn tại Công văn số 3387/STC-TCHCSN ngày 09/7/2024).

Do đó, việc điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể là điều chỉnh chi phí tiền lương thông qua điều chỉnh mức lương cơ sở và các yếu tố còn lại cấu thành giá không thay đổi, để đảm bảo việc bù đắp chi phí thực hiện khám bệnh, chữa bệnh và đảm bảo giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh phù hợp với tình hình thực tế khi mức lương cơ sở đã có sự thay đổi theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ là phù hợp với quy định.

Như vậy, Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh sẽ được điều chỉnh = Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Nghị quyết số

06/2024/NQ-HĐND nhân với (x) Tỷ lệ chênh lệch theo mức lương cơ sở giữa Nghị định số 73/2024/NĐ-CP và Nghị định số 24/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

Và không vượt quá giá cao nhất của dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2. Về hồ sơ dự thảo ban hành Nghị quyết (gồm dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết và không có phụ lục kèm theo)

Sở Tài chính đề nghị Sở Y tế căn cứ vào mục đích điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh nêu trên để hoàn thiện hồ sơ đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật hiện hành.

Ngoài ra, đây là trường hợp xác định Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc trường hợp hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá (số thứ tự 18 Phụ lục 02 kèm theo Luật Giá năm 2023), nên đề nghị nội dung thể hiện tại các Phương án giá và Báo cáo kết quả thẩm định phương án cần đảm bảo bám sát theo quy định pháp luật về giá hiện hành (cụ thể quy định tại Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ).

Trên đây là ý kiến của Sở Tài chính gửi Sở Y tế nghiên cứu, tổng hợp. /.

**Nơi nhận: (VBĐT)**

- Như trên;
- UBND tỉnh (thay b/c);
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, QLG (ĐVHN).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Phi Vũ**



BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6417/BYT-KHHC

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2024

V/v Triển khai thực hiện Thông tư hướng dẫn phương pháp định giá đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

Kính gửi:

- Ủy ban nhân các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Y tế các Bộ, ngành;
- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế;
- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc các Bộ, ngành.

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 của Quốc hội, tại điểm a khoản 5 Điều 110 quy định "*Bộ trưởng Bộ Y tế chủ trì phối hợp với Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh*". Tại điểm h khoản 1 Điều 60 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh (sau đây gọi tắt là Nghị định số 96/2023/NĐ-CP) có quy định: "*Danh mục chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề xuất trên cơ sở danh mục chuyên môn kỹ thuật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành*".

1. Hiện nay, Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 Hướng dẫn phương pháp định giá đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh (sau đây gọi tắt là Thông tư số 21/2024/TT-BYT), thông tư có hiệu lực kể từ ngày 17/10/2024.

2. Tại khoản 4 Điều 147 Nghị định 96/2023/NĐ-CP quy định: "*4. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục thực hiện thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo các quy định đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt cho đến khi có quy định mới nhưng không muộn hơn ngày 31 tháng 12 năm 2024*". Như vậy trước ngày 31/12/2024, các cơ sở KBCB trên cả nước phải được cấp có thẩm quyền quy định giá KBCB theo quy định của Luật KBCB số 15/2023/QH15.

3. Theo Luật khám bệnh, chữa bệnh: Thẩm quyền định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 108, khoản 5, khoản 6, khoản 7 Điều 110 Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 và khoản 9 Điều 119 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:

- Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không

phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Y tế và các Bộ khác.

- Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn quản lý thuộc phạm vi được phân quyền nhưng không được vượt quá giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định; Quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn quản lý nhưng Bộ Y tế chưa quy định giá; Quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh mà cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Y tế và các bộ, ngành không thực hiện nhưng các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc địa phương thực hiện<sup>1</sup>.

- Người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên được quyết định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh<sup>2</sup> nhưng không vượt quá giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định; Quyết định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh hình thành từ hoạt động hợp tác theo hình thức đối tác công tư.

- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước áp dụng giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với người bệnh không có thẻ bảo hiểm y tế sử dụng các dịch vụ thuộc danh mục do Quỹ Bảo hiểm y tế chi trả mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu; Quyết định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu và phải kê khai giá, niêm yết công khai giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu.

4. Chính phủ đã ban hành Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. Để triển khai thực hiện phê duyệt giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cho các cơ sở y tế công lập theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15, trong đó có điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo mức lương mới 2,34 triệu đồng, Bộ Y tế đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Y tế các Bộ, ngành, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập thuộc Bộ Y tế và các Bộ khác triển khai thực hiện một số nội dung sau:

#### 4.1. Lập hồ sơ phương án giá và thủ tục phê duyệt giá

<sup>1</sup> Quy định tại Khoản 9 Điều 119 của Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.

<sup>2</sup> Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh quy định do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu.

a) Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (hoặc đơn vị được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ lập phương án giá) khẩn trương lập Hồ sơ phương án giá gửi cấp có thẩm quyền để thẩm định theo hướng dẫn tại Điều 9 Thông tư số 21/2024/TT-BYT của Bộ Y tế, trong đó:

- Về danh mục dịch vụ đề xuất phê duyệt giá: cơ sở khám bệnh, chữa bệnh căn cứ vào danh mục kỹ thuật được cấp có thẩm quyền phê duyệt thực hiện và danh mục dịch vụ kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Bộ Y tế (Thông tư quy định của Bộ Y tế).

- Về lựa chọn phương pháp định giá theo hướng dẫn tại Điều 2 của Thông tư số 21/2024/TT-BYT của Bộ Y tế, trong đó yếu tố chi phí tiền lương được điều chỉnh theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng và chế độ tiền thưởng theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

b) Hồ sơ phương án giá bao gồm:

- Công văn đề nghị định giá, điều chỉnh giá kèm theo các căn cứ, sự cần thiết và các mục tiêu đề xuất định giá hoặc điều chỉnh giá và bảng tổng hợp danh mục dịch vụ theo mẫu quy định tại Phụ lục V ban hành kèm Thông tư số 21/2024/TT-BYT của Bộ Y tế;

- Phương án giá của các dịch vụ cần định giá thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm Thông tư số 21/2024/TT-BYT của Bộ Y tế (nếu có); người đứng đầu đơn vị chịu trách nhiệm về số liệu giải trình, đề xuất và lưu giữ các tài liệu thuyết minh cách tính toán;

- Văn bản tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan liên quan, đính kèm bản sao ý kiến của các cơ quan theo quy định (nếu có);

- Các tài liệu khác có liên quan, các biện pháp tổ chức triển khai thực hiện mức giá mới (nếu có).

#### 4.2. Thẩm định phương án giá

a) Căn cứ hồ sơ phương án giá do Đơn vị lập theo quy định, cơ quan được giao nhiệm vụ thẩm định phương án giá tổ chức đánh giá để xác định, đề xuất mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh báo cáo cơ quan có thẩm quyền quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cụ thể cho đơn vị trên hồ sơ phương án giá của đơn vị gửi cơ quan thẩm định phương án giá;

b) Hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền định giá, điều chỉnh giá bao gồm các tài liệu sau đây:

- Tờ trình về việc định giá, điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh kèm dự thảo văn bản định giá, điều chỉnh giá của dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

- Báo cáo thẩm định phương án giá; Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định (nếu có);

- Các hồ sơ, tài liệu khác liên quan (nếu có).

4.3. Về hình thức văn bản định giá: Theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Giá số 16/2023/QH15: Văn bản định giá hoặc điều chỉnh mức giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền định giá ban hành là văn bản hành chính.

4.4. Y tế các Bộ, ngành khác có trách nhiệm tổng hợp phương án giá đề xuất của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý và có ý kiến thống nhất trước khi gửi Bộ Y tế thẩm định, quy định giá cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ, ngành khác quản lý.

4.5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giao một cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân thực hiện nhiệm vụ thẩm định phương án giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc địa phương quản lý đảm bảo minh bạch, khách quan và nâng cao công tác quản lý giá trên địa bàn.

5. Bộ trưởng Bộ Y tế sẽ quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Y tế và các Bộ khác ***để các địa phương và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên có căn cứ thực hiện.***

6. Thực hiện kê khai giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu:

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước phải kê khai giá, niêm yết công khai giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu theo quy định tại Điều 16, Điều 17 và Điều 18 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Giá. Cơ quan tiếp nhận kê khai giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu được quy định như sau:

- Bộ Y tế (giao Vụ Kế hoạch – Tài chính) tiếp nhận kê khai giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Y tế, các bệnh viện hạng Đặc biệt, hạng I thuộc bộ, ngành quản lý. Hình thức tiếp nhận kê khai giá qua hệ thống văn bản điện tử.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận kê khai giá của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn (ngoài các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện kê khai giá tại Bộ Y tế) và các cơ sở khám bệnh, chữa tư nhân trên địa bàn quản lý. Hình thức tiếp nhận kê khai giá do cơ quan tiếp nhận giá ở địa phương quy định.

7. Bộ Y tế đề nghị đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Y tế các Bộ, ngành, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập triển khai xây dựng giá theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và Luật Giá;

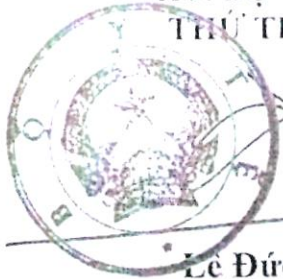
tập trung chỉ đạo và triển khai các nội dung nêu trên có hiệu quả đúng chu trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, góp phần nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

Bộ Y tế trân trọng cảm ơn./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- HĐND các tỉnh/ thành phố (để chỉ đạo);
- Bộ Tài chính; BHXH Việt Nam;
- Sở Y tế, Sở Tài chính các tỉnh/TP thuộc TW;
- Cục QL. KCB, Cục QLYD, Vụ BHYT; Vụ PC;
- Lưu: VT, KHTC(4).

KT. BỘ TRƯỞNG *ph*  
 THỨ TRƯỞNG



*Lê Đức Luận*

**Lê Đức Luận**

Số: 4167 /BHXH-CSYT

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2024

V/v thực hiện Thông tư số 21/2024/TT-BYT  
quy định phương pháp định giá dịch vụ khám  
bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương  
(sau đây gọi chung là BHXH các tỉnh)

Căn cứ Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh (KCB), Công văn số 6417/BYT - KHTC ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế về việc triển khai thực hiện Thông tư hướng dẫn phương pháp định giá đối với dịch vụ KCB và các Quyết định phê duyệt giá dịch vụ KCB đã được Bộ Y tế ban hành, để việc tham gia xây dựng và thẩm định giá dịch vụ KCB bảo hiểm y tế (BHYT) trên toàn quốc đảm bảo thống nhất, đúng với các quy định nêu trên, Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam hướng dẫn BHXH các tỉnh thực hiện một số nội dung sau:

1. Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và đề nghị của Sở Y tế về việc cử cán bộ, viên chức tham gia thẩm định phương án giá dịch vụ KCB, yêu cầu BHXH các tỉnh cử cán bộ có năng lực, kinh nghiệm và trách nhiệm tham gia thẩm định phương án giá của các cơ sở KCB để hạn chế các vướng mắc trong tổ chức thực hiện sau khi cấp có thẩm quyền ban hành các quyết định phê duyệt giá dịch vụ KCB.

2. Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan thực hiện đúng các quy định tại Thông tư số 21/2024/TT-BYT và hướng dẫn của Bộ Y tế tại Công văn số 6417/BYT – KHTC để thẩm định phương án giá dịch vụ KCB tại địa phương, đồng thời đảm bảo thực hiện đúng nguyên tắc đã được Hội đồng Thẩm định giá của Bộ Y tế thống nhất, cụ thể như sau:

2.1. Điều chỉnh giá dịch vụ KCB theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; chưa đưa yếu tố tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP vào giá dịch vụ KCB.

2.2. Về danh mục dịch vụ KCB đề xuất phê duyệt giá: có tên trong danh mục DVKT đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thực hiện tại cơ sở KCB và có tên trong danh mục dịch vụ kỹ thuật (DVKT) tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế quy định danh mục kỹ thuật trong KCB theo hướng dẫn tại tiết a điểm 4.1 khoản 4 Công văn số 6417/BYT – KHTC.

2.3. Về phương pháp xây dựng giá

a) Nguyên tắc đề xuất điều chỉnh mức giá dịch vụ KCB

- *Giữ nguyên yếu tố chi phí trực tiếp và chi phí phụ cấp thường trực, phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật theo cơ cấu giá của các dịch vụ KCB BHYT quy định tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ KCB BHYT giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí KCB trong một số trường hợp (kể cả các dịch vụ đang được xếp tương đương về kỹ thuật và chi phí thực hiện);*

- *Chi phí tiền lương kết cấu vào giá dịch vụ KCB được điều chỉnh theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng như quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. Cụ thể:*

**Giá điều chỉnh bằng (=)** Chi phí trực tiếp cộng với (+) chi phí phụ cấp thường trực, phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật quy định tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT cộng với (+) **Tiền lương điều chỉnh.**

$$\text{Tiền lương điều chỉnh} = \frac{\text{Tiền lương kết cấu trong giá theo TT 22} * 2.340.000}{1.800.000}$$

- Mức giá khám bệnh và ngày giường bệnh tương đồng giữa các cơ sở KCB cùng hạng đơn vị sự nghiệp y tế tương tự như quy định tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT.

b) Nội dung ghi chú đã bao gồm/chưa bao gồm trong giá dịch vụ của từng dịch vụ kỹ thuật và các nguyên tắc thanh toán: tiếp tục kế thừa quy định tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT.

#### 2.4. Về phương án giá

a) Mức giá dịch vụ KCB thực hiện tại địa phương không cao hơn giá dịch vụ KCB tương ứng tại các quyết định của Bộ Y tế phê duyệt giá cho các bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế và các Bộ khác theo quy định tại khoản 6 Điều 110 Luật KCB số 15/2023/QH15. Các nội dung ghi chú tại danh mục dịch vụ KCB của địa phương phải thống nhất với nội dung ghi chú tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT.

Một số dịch vụ KCB đã được Bộ Y tế sửa đổi mức giá và ghi chú theo kiến nghị của Hội đồng thẩm định giá của Bộ Y tế thì thực hiện theo mức giá và nội dung ghi chú đã được Bộ Y tế sửa đổi tại các Quyết định phê duyệt giá cho các cơ sở KCB trực thuộc Bộ Y tế và các Bộ, ngành khác (*Chi tiết tại Phụ lục gửi kèm*).

b) Trường hợp cơ sở KCB đề xuất phê duyệt giá của các dịch vụ KCB chưa được Bộ Y tế quy định giá hoặc các dịch vụ KCB có thực hiện tại cơ sở KCB địa phương nhưng các bệnh viện thuộc Bộ Y tế hoặc thuộc các Bộ khác không thực hiện: đề nghị đơn vị đề xuất thuyết minh cụ thể căn cứ, phương pháp định giá theo quy định tại Thông tư số 21/2024/TT-BYT (trường hợp cơ sở KCB lựa chọn phương pháp xác định chi phí của từng yếu tố hình thành giá trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật theo quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 6 của Thông tư số 21/2024/TT-BYT thì phải có định mức kinh tế kỹ thuật do Bộ Y tế hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành<sup>1</sup>).

<sup>1</sup> Theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 37 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Giá dịch vụ KCB tại các cơ sở KCB chưa được phân hạng, Phòng khám đa khoa, Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám đa khoa khu vực, Nhà hộ sinh, Trạm y tế: áp dụng theo nguyên tắc quy định tại các khoản 3, 4, 5 và 6 Điều 4 Thông tư số 22/2023/TT-BYT.

3. BHXH tỉnh chủ động phối hợp với các cơ sở KCB để cập nhật lên Hệ thống thông tin giám định BHYT giá các dịch vụ KCB đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đang được thực hiện tại cơ sở KCB, đảm bảo thanh toán kịp thời.

BHXH Việt Nam đề nghị BHXH các tỉnh nghiên cứu hướng dẫn nêu trên để tham gia ý kiến đối với việc xây dựng và phê duyệt giá dịch vụ KCB BHYT tại địa phương, đảm bảo thống nhất, đúng với hướng dẫn xây dựng, phê duyệt giá của Bộ Y tế và đúng quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Y tế;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Tổng Giám đốc (đề b/c);
- Các đơn vị: TCKT, GDDT;
- Lưu: VT, CSYT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Đức Hòa**

